ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 1053 /QĐ-UBND ngày 13 /6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Về thực trạng cơ cấu chức danh nghề nghiệp

Tính đến thời điểm 30/5/2024, tổng số viên chức của 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo như sau:

1.1. Trường THPT huyện Đình Lập: Có mặt 42 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 09 người, tỷ lệ 21,4%
- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 29 người, tỷ lệ 69,0 %
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 04 người, tỷ lệ 9,6%

1.2. Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Bắc Sơn: Có mặt 30 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 09 người, tỷ lệ 30,0%
- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 16 người, tỷ lệ 53,3%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 05 người, tỷ lệ 16,7%

1.3. Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Văn Lãng: Có mặt 22 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 04 người, tỷ lệ 18,2%
- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 16 người, tỷ lệ 72,7%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 02 người, tỷ lệ 9,1%

(Phụ lục tổng hợp chỉ tiêu kèm theo)

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Thứ nhất, căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện; Thông tư số 03/2023/TT-BVHTTDL ngày 23/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao

và Du lịch quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung và xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa, văn hóa cơ sở, tuyên truyền viên văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh và mỹ thuật, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn triển khai tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thư viện viên từ hạng IV lên hạng III theo quy định.

Thứ hai, đội ngũ viên chức thư viện cần phải nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm nhằm đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công việc. Thông qua kỳ xét thăng hạng viên chức để bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp cao hơn và từng bước đảm bảo đủ số lượng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III trong cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thứ ba, số lượng viên chức được cử đi đào tạo hoặc cá nhân tự tham gia các khóa đào tạo để nâng cao trình độ trong ngành thư viện chưa được xét thăng hạng viên chức nên đã ảnh hưởng đến quyền lợi, chế độ chính sách của viên chức.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

3. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4. Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

5. Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

6. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

7. Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn.

Phần II

NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng

Viên chức chuyên ngành thư viện đang giữ chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV, mã số V.10.02.07 làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức);

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng III, cụ thể:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành Thông tin - Thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện;

d) Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng IV hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trình độ cao đẳng hoặc từ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trình độ trung cấp. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) đang giữ chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng IV tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức *(theo mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)* được

lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng;

- Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI ĐƯỢC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Nội dung

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thư viện từ thư viện viên hạng IV lên thư viện viên hạng III.

2. Hình thức

Thẩm định hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ thư viện viên hạng IV lên thư viện viên hạng III.

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

3.2. Trường hợp đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Viên chức là nữ;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;

d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3.3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo với Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

IV. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Trên cơ sở thực trạng tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có và tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại đề án vị trí việc làm của các đơn vị[1] đã được phê duyệt. Chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện từ thư viện viên hạng IV lên hạng III năm 2024: **03** chỉ tiêu. *(Phụ lục tổng hợp chỉ tiêu kèm theo).*

Phần III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Đề án đã được phê duyệt, Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

1. Hoàn thiện và ban hành Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện từ thư viện viên hạng IV lên hạng III năm 2024 theo quy định.

2. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện từ thư viện viên hạng IV lên hạng III năm 2024.

3. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện từ thư viện viên hạng IV lên hạng III theo quy định của pháp luật.

4. Ban hành Quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Quyết định bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

5. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về: đối tượng; tính chính xác về điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức đăng ký dự xét thăng hạng và kết quả xét thăng hạng./.

---

[1]Trường THPT huyện Đình Lập, Trường PTDTNT THCS&THPT các huyện: Bắc Sơn, Văn Lãng